TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 668/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 763/2026/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 08 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Bùi Hoàng T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: A T, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1986

Địa chỉ: D C, ấp P, P, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN **ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 09 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 có một con chung tên Bùi Minh T2, sinh ngày 24/05/2020. Hai bên thỏa thuận như sau: Giao con chung cho bà Nguyễn Thị Kim T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

Ông Bùi Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 đã nộp đủ lệ phí.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/2015).

- Về con chung: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 có một con chung tên Bùi Minh T2, sinh ngày 24/05/2020. Hai bên thỏa thuận như sau: Giao con chung cho bà Nguyễn Thị Kim T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

Ông Bùi Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011030 ngày 20 tháng 08 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Bùi Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;

THẨM PHÁN

- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- VKSND KV1;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Đoàn Thanh Trúc